

QUAN HỆ THƯƠNG MẠI - ĐẦU TƯ GIỮA VIỆT NAM - ẤN ĐỘ

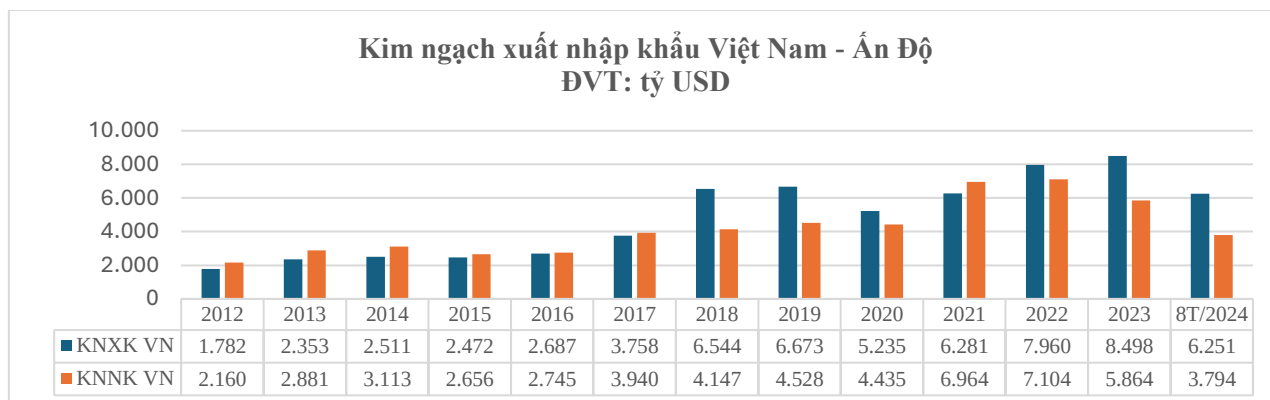


Người thực hiện: Nguyễn Thúy Ngọc

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 11/2024

Thương mại song phương Việt Nam - Ấn Độ

Mối quan hệ thương mại giữa Việt Nam và Ấn Độ đã chứng kiến sự tăng trưởng ổn định và đa dạng trong những năm gần đây. Kể từ khi hai nước nâng cấp quan hệ lên đối tác chiến lược toàn diện (năm 2016), Kim ngạch thương mại hai chiều đã tăng 2,5 lần đạt hơn 14,36 tỷ USD trong năm 2023.

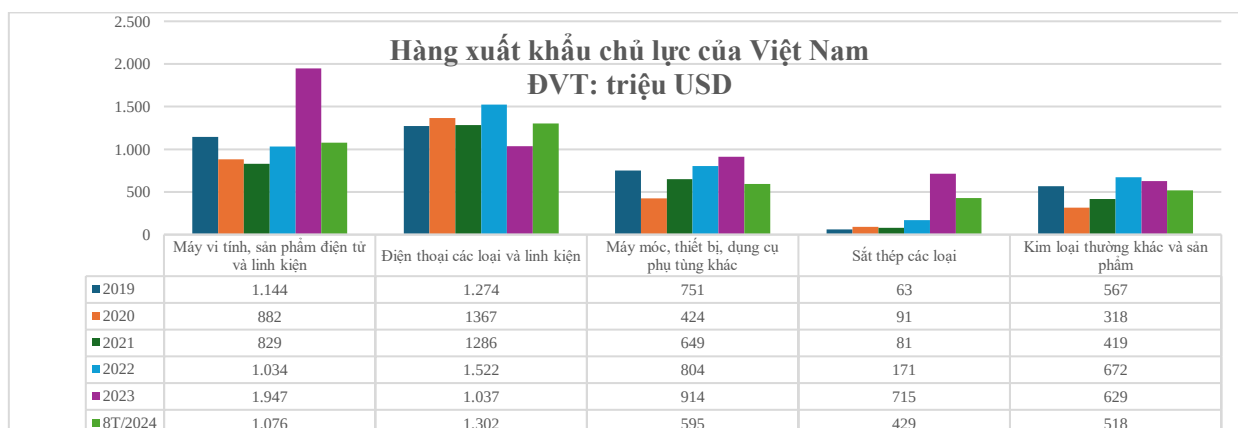


Từ năm 2019 đến 2023, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Ấn Độ tăng mạnh, đạt đỉnh vào năm 2021 với 8,498 tỷ USD. Tuy nhiên, cả xuất khẩu và nhập khẩu đều giảm nhẹ vào năm 2023, với nhập khẩu giảm mạnh hơn.

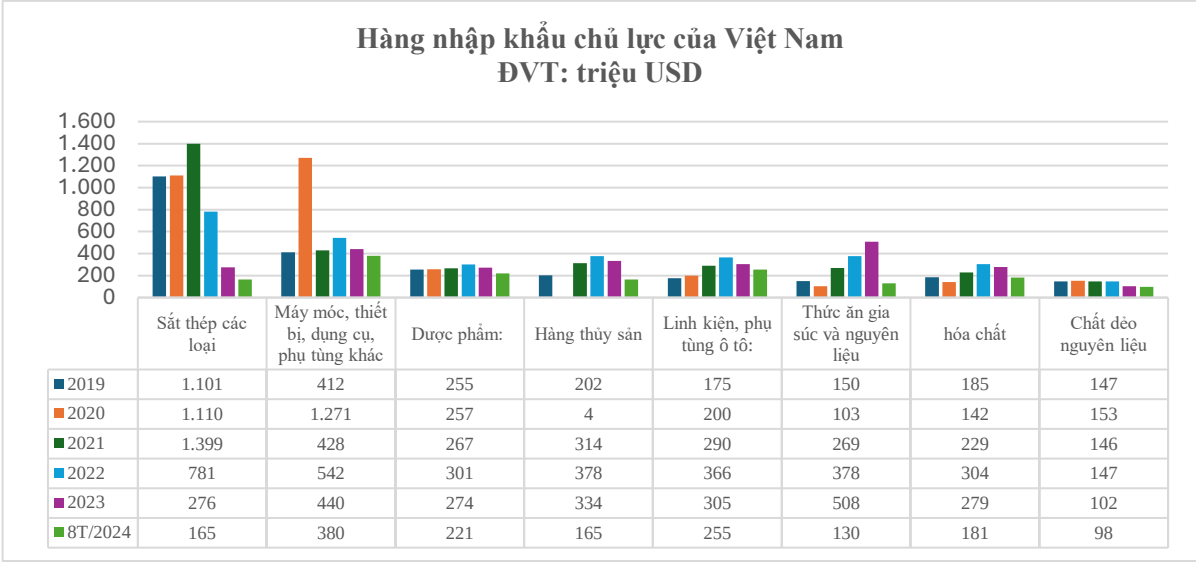
Một điểm nổi bật trong cơ cấu hàng hóa là sự đa dạng hóa, với các sản phẩm xuất khẩu từ Việt Nam không chỉ tập trung vào công nghệ cao như máy vi tính và điện thoại mà còn mở rộng sang các lĩnh vực công nghiệp nặng như sắt thép, kim loại và sản phẩm từ cao su.

Đặc biệt, nhóm hàng máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện đã đạt kim ngạch xuất khẩu lên tới 1,947 triệu USD vào năm 2023, chiếm tỷ trọng lớn trong tổng xuất khẩu sang Ấn Độ và tăng trưởng 88,2% so với năm trước. Ngoài ra, nhóm hàng điện thoại và linh kiện cũng ghi nhận sự đóng góp đáng kể với giá trị xuất khẩu đạt 1,037 triệu USD. Các nhóm hàng khác như sắt thép, gỗ và sản phẩm từ cao su cũng ghi nhận mức tăng trưởng đáng kể, lần lượt là 319,3%, 287,7% và 65,7%, phản ánh sự đa dạng và sức cạnh tranh của hàng hóa Việt Nam trên thị trường Ấn Độ.

Trong 8 tháng đầu năm 2024, kim ngạch xuất khẩu tiếp tục duy trì đà tăng trưởng với giá trị đạt 6,251 tỷ USD, phản ánh sức hấp dẫn và nhu cầu cao đối với hàng hóa Việt Nam tại thị trường Ấn Độ. Sự đa dạng trong cơ cấu hàng hóa và sự phát triển của các mặt hàng xuất khẩu cho thấy tiềm năng lớn trong hợp tác kinh tế và thương mại giữa Việt Nam và Ấn Độ trong tương lai, đồng thời khẳng định vị thế của Việt Nam như một đối tác chiến lược quan trọng trong khu vực.



Ở chiều ngược lại, nhập khẩu của Việt Nam từ Ấn Độ chủ yếu bao gồm hàng kỹ thuật, nông sản (bao gồm thịt và thủy sản), hóa chất và dược phẩm, hàng điện tử, khoáng sản, bông và dệt may, nhựa, v.v. Nổi bật nhất là sự giảm mạnh trong nhập khẩu sắt thép, từ mức đỉnh 1,399 tỷ USD năm 2021 xuống còn 165 triệu USD vào 8T/2024, cho thấy sự điều chỉnh lớn trong nhu cầu hoặc nguồn cung. Tương tự, máy móc, thiết bị cũng giảm dần qua các năm, trong khi các mặt hàng như dược phẩm, linh kiện ô tô và thức ăn gia súc có sự tăng trưởng ổn định. Đặc biệt, dược phẩm giữ vững mức nhập khẩu cao từ 2021, phản ánh nhu cầu lớn và ổn định. Nhìn chung, các thay đổi này phản ánh sự thích ứng của Việt Nam trước biến động kinh tế và nhu cầu sản xuất trong nước.



Ấn Độ vừa là đối tác xuất nhập khẩu đứng thứ 8 của Việt Nam, thị trường tiềm năng còn nhiều dư địa để khai thác, vừa là đối thủ cạnh tranh của Việt Nam đối với một số mặt hàng trên thị trường xuất khẩu toàn cầu (dệt may, thủy sản, giày da, nông sản...). Vì vậy, chính sách ngoại thương của Ấn Độ không chỉ tác động tới xuất nhập khẩu của Ấn Độ mà còn ảnh hưởng đến xuất nhập khẩu của Việt Nam.

Hợp tác đầu tư giữa Việt Nam - Ấn Độ

Theo số liệu của Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ KH&ĐT), Ấn Độ đứng thứ 26/141 các quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư vào Việt Nam, liên tục tìm kiếm những cơ hội mở rộng kinh doanh và đầu tư mới. Từ năm 2019 đến nay, đầu tư của Ấn Độ vào Việt Nam đã có những bước tiến đáng kể, mặc dù vẫn còn khiêm tốn so với tiềm năng kinh tế của cả hai quốc gia.

Năm 2021, bất chấp ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, dòng vốn từ Ấn Độ vẫn duy trì ổn định, với 26 dự án đầu tư mới và nhiều dự án tăng vốn. Lũy kế đến tháng 8 năm 2024, hiện có 419 dự án đầu tư FDI đang hoạt động tại Việt Nam với tổng vốn đầu tư đạt hơn 1,1 tỷ USD. So với các quốc gia khác, tỷ trọng đầu tư của Ấn Độ vẫn ở mức thấp, chỉ chiếm khoảng 0,2% tổng vốn FDI vào Việt Nam. Tuy nhiên, tiềm năng hợp tác giữa hai nước là rất lớn, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ, công nghiệp hỗ trợ, và chuyển đổi số¹.

Đầu tư trực tiếp của Ấn Độ vào Việt Nam						
Năm	Cấp mới	Tăng vốn	Góp vốn, mua cổ phần	Tổng vốn	Lũy kế số dự án	Lũy kế tổng vốn

¹ <https://vneconomy.vn/doanh-nghiep-an-do-day-manh-hop-tac-thuong-mai-va-dau-tu-tai-viet-nam.htm>

	Số dự án cấp mới	Vốn đăng ký cấp mới (triệu USD)	Số lượt dự án tăng vốn	Vốn đăng ký tăng thêm (triệu USD)	Số lượt góp vốn, mua cổ phần	Vốn góp (triệu USD)	đăng ký cấp mới, vốn tăng thêm và Vốn góp (triệu USD)	cấp mới từ năm 1988	đầu tư đăng ký từ năm 1988 (triệu USD)
8T/2024	33	2,218	2	12,745	49	5,481	20,444	419	1.032,7
2023	53	97,307	10	24,034	94	10,562	131,902	392	1.119,27
2022	42	1,961	5	23,229	61	6,578	31,769	349	1.005,82
2021	26	5,51	7	6,619	60	7,018	19,147	313	910,41
2020	47	15,934	5	1,073	110	13,774	30,781	294	898,654
2019	53	23,1	9	15,798	126	10,071	48,969		

Nguồn: Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ KH&ĐT)

Nhiều tập đoàn và công ty lớn của Ấn Độ đều đã có mặt tại Việt Nam, tham gia đầu tư tại nhiều lĩnh vực khác nhau, trong đó tập trung nhiều nhất trong lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo². Nổi bật nhất là công nghệ thông tin, với trọng tâm là trí tuệ nhân tạo và khoa học dữ liệu, tận dụng lợi thế nền kinh tế số và nguồn nhân lực chất lượng cao của Việt Nam. Năng lượng tái tạo, sản xuất thông minh, dược phẩm và xử lý nước thải cũng là những ngành thu hút sự quan tâm. Bên cạnh đó, xuất khẩu nông sản hữu cơ và hợp tác trong giáo dục - đào tạo, du lịch cũng được doanh nghiệp Ấn Độ đánh giá cao. Sự quan tâm đa dạng này cho thấy tiềm năng hợp tác kinh tế to lớn giữa hai nước, hứa hẹn một tương lai phát triển thịnh vượng chung.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Website Tổng cục Hải quan Việt Nam tại địa chỉ <https://www.customs.gov.vn/>
2. IPCS, *Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ KH&ĐT)*
<https://ipcs.mpi.gov.vn/tinh-hinh-hop-tac-dau-tu-viet-nam-an-do/>
3. Bộ công thương Việt Nam, Báo cáo xuất nhập khẩu, Nhà xuất bản Bộ công thương.

² <https://ipcs.mpi.gov.vn/tinh-hinh-hop-tac-dau-tu-viet-nam-an-do/>